

Số: /KSBT-DVTTYT
V/v yêu cầu báo giá vật tư y tế

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư y tế năm 2026, cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn
Địa chỉ: Số 228B, đường Bến Bắc, Khối 10, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Đs. Trần Thị Thanh Hoa, Phó trưởng Khoa Dược - Vật tư y tế, SĐT:
0826323326, E-mail: hoatran.cdcls@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhà thầu gửi đồng thời báo giá qua 2 hình thức sau:

- Gửi bản chụp qua E-mail: hoatran.cdcls@gmail.com
- Gửi bản gốc tại địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Số 228B, đường Bến Bắc, Khối 10, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 07 giờ ngày 15/6/2026.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày 15/6/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa mời báo giá: Danh mục gồm 48 mặt hàng.

Chi tiết danh mục tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Mẫu báo giá: Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm gửi báo giá đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD TT;
- Khoa TTGD SK;
- Lưu: VT, DVTTYT.

GIÁM ĐỐC

Đào Đình Cường

Phụ lục 1**Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá**

(Kèm theo Công văn số: /KSBT-DVTTYT ngày /5/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
1.	Đèn quang trùng hợp nha khoa	Cái	1	Đèn LED quang trùng hợp vật liệu composite trong nha khoa. Cường độ chiếu sáng: $\geq 1000\text{mW/cm}^2$; có chế độ hẹn giờ, pin sạc.
2.	Vật liệu trám răng composite dạng lỏng	Tuýp	2	Composite quang trùng hợp dạng lỏng; màu A3; quy cách: tuýp 2g hoặc tương đương.
3.	Vật liệu trám răng composite dạng đặc	Tuýp	1	Composite quang trùng hợp dạng đặc; màu A3; quy cách: tuýp 4g hoặc tương đương.
4.	Gel axit phosphoric 37%	Tuýp	1	Gel axit phosphoric nồng độ 37% dùng trong nha khoa; quy cách: tuýp 5g hoặc tương đương
5.	Keo dán nha khoa	Lọ	1	Keo dán (bonding) trám răng; Quy cách: lọ 4g hoặc tương đương
6.	Tăm bông quét keo nha khoa	Hộp	2	Tăm bông quét keo dán trám răng; quy cách: hộp 100 cái
7.	Vật liệu trám răng glass ionomer	Hộp	1	Xi măng trám răng glass ionomer; màu A3; quy cách: hộp 15g
8.	Giấy cắn nha khoa	Hộp	1	Giấy cắn chuyên dụng để kiểm tra khớp cắn; quy cách: hộp 10 xấp
9.	Paste đánh bóng (sò đánh bóng)	Hộp	1	Paste chuyên dụng đánh bóng bề mặt răng; quy cách: hộp 200 cái
10.	Chổi cước đánh bóng nha khoa	Hộp	1	Chổi sợi cước đánh bóng dùng cho tay khoan; quy cách: hộp 144 cái
11.	Hộp đựng mũi khoan	Cái	1	Hộp có lỗ cắm các mũi khoan nha khoa sử dụng trong nha khoa
12.	Hộp đựng nong dũa	Cái	1	Hộp có lỗ cắm nong dũa sử dụng trong nha khoa
13.	Mũi khoan kim cương ngọn lửa	Vì	4	Mũi khoan FO-33F hoặc tương đương, hình dạng: ngọn lửa
14.	Mũi khoan kim cương trụ đầu nhọn	Mũi	20	Mũi khoan kim cương TR-224 hoặc tương đương, hình dạng: trụ đầu nhọn
15.	Mũi khoan kim cương trụ đầu tròn to	Mũi	20	Mũi khoan kim cương SR-11 hoặc tương đương, hình dạng: trụ đầu tròn

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
16.	Mũi khoan kim cương trụ đầu tròn nhỏ	Mũi	20	Mũi khoan kim cương SR-57 hoặc tương đương; hình dạng: trụ đầu tròn
17.	Mũi khoan kim cương đầu tròn	Mũi	20	Mũi khoan kim cương BC-S43 hoặc tương đương; hình dạng: đầu tròn
18.	Nong dũa 25mm các số 15-40	Vi	5	Nong dũa (trâm tay nội nha) bằng thép không gỉ; các cỡ 15,20,25,30,35,40; chiều dài 25mm, quy cách: vi 6 cái
19.	Nong dũa 21mm các số 15-40	Vi	5	Nong dũa (trâm tay nội nha) bằng thép không gỉ; các cỡ 15,20,25,30,35,40; chiều dài 21mm, quy cách: vi 6 cái
20.	Gutta percha các số 15-40	Hộp	2	Côn gutta percha trám bít ống tủy; các số 15,20,25,30,35,40; độ thuôn 4%, quy cách: hộp 120 cái
21.	Col giấy các số 15-40	Hộp	2	Col giấy thấm khô ống tủy; các số 15,20,25,30,35,40; độ thuôn 4%, quy cách: hộp 200 cây
22.	Vật liệu trám răng Calcium Hydroxide	Lọ	1	Bột Calcium Hydroxide trám ống tủy; quy cách: lọ 10g hoặc tương đương
23.	Kính trộn vật liệu hàn răng	Tám	1	Chất liệu: Thủy tinh, kích thước: 8x16cm, dày 10mm, 4 cạnh được mài lá hệ chống đứt tay
24.	Paste Carriers số 25	Vi	2	Mũi quay vật liệu nội nha Paste Carriers (Lentulo) số 25, quy cách: vi 4 cái
25.	Vật liệu trám ống tủy	Hộp	1	Xi măng trám ống tủy chứa thành phần chính là Prednisolone acetate 1,1% và Diiodothymol; quy cách: lọ 25g
26.	Ống hút nước bột nha khoa	Túi	5	Ống hút nước bột bằng nhựa đục, quy cách: túi 100 cái
27.	Xốp cầm máu nha khoa	Hộp	1	Xốp cầm máu dùng trong nha khoa; quy cách: hộp 10 gói hoặc tương đương
28.	Kim tiêm nha khoa 27G	Hộp	1	Kim tiêm gây tê 27G (0.4 x 21mm); quy cách: hộp 100 cái
29.	Cây nạo ngà số 1	Cái	2	Dụng cụ dùng để nạo mô ngà sâu; chất liệu: thép không gỉ, số 1, quy cách: túi 1 cái
30.	Cây trám răng 2 đầu tròn	Cái	2	Dụng cụ dùng nhồi, ép vật liệu trám răng; chất liệu: thép không gỉ, quy cách: túi 1 cái
31.	Cây trám răng 2 đầu dẹt	Cái	2	Dụng cụ điêu khắc, tạo hình các rãnh răng; chất liệu: thép không gỉ, quy cách: túi 1 cái
32.	Dung dịch làm sạch và khử khuẩn sơ bộ dụng cụ y tế	Can	1	Dùng để làm sạch và khử khuẩn sơ bộ các dụng cụ nha khoa ngay sau khi sử dụng. Can 1 lít
33.	Đèn Clar	Cái	2	Đèn LED khám tai, mũi họng; pin sạc
34.	Hộp ngâm Optic	Hộp	1	Hộp nhựa ngâm khử khuẩn ống nội soi tai, mũi, họng; có ≥ 4 lỗ ngâm ống.

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
35.	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ y tế	Can	1	Dùng để khử khuẩn mức độ cao, phù hợp cho các dụng cụ nhạy cảm với nhiệt như ống nội soi mềm. Can 1 lít/5 lít
36.	Gạc y tế tiệt trùng	Gói	50	Gạc hút nước 100% cotton; kích thước 10×10 cm; quy cách: 10 miếng/gói.
37.	Que đũa lưỡi gỗ dùng một lần	Hộp	3	Que gỗ y tế bề mặt nhẵn; dùng khám họng; dùng một lần; quy cách: hộp 100 cái.
38.	Băng dính chỉ thị nhiệt	Cuộn	1	Dùng để dán cố định bên ngoài các gói dụng cụ cần tiệt khuẩn; kích thước: 19x55m
39.	Đèn khám bệnh dạng bút	Cái	2	Đèn LED khám bệnh dạng bút, phù hợp soi đồng tử; sử dụng pin AA/AAA hoặc pin sạc.
40.	Bộ khám ngũ quan	Bộ	1	Hộp dụng cụ gồm các bộ phận chính sau: 1 đầu đèn khám tai, 1 đầu đèn khám mắt; 1 van mở mũi; 1 gọng dẫn quang cong; 2 gương soi thanh quản; 1 bộ phận kẹp giữ đèn lưỡi.
41.	Dây chuyên dịch kim bướm	Cái	25	Dây chuyên dịch kèm kim cánh bướm dùng một lần; được tiệt trùng bằng khí EO, không độc, không có chất gây sốt; quy cách: túi 25 cái.
42.	Dung dịch Natri clorid 0,9%	Chai	5	Nước muối rửa vết thương, sát trùng; thành phần: Natri Clorid 0.9%; quy cách: chai 500ml.
43.	Bơm tiêm nhựa dùng một lần	Cái	2000	Bơm tiêm nhựa tiệt trùng dùng một lần 3ml, kèm kim 25G hoặc 23G; quy cách: hộp 50 cái
44.	Ống nghiệm chống đông Chimigly 2ml	Ống	1000	Ống nghiệm nhựa PP chứa hóa chất chống đông EDTA và NaF: dung tích chứa máu: 2ml; màu nắp: xám. quy cách: 100 ống/01 khay.
45.	Ống nghiệm chống đông EDTA 2ml	Ống	1000	Ống nghiệm nhựa PP chứa EDTA K2: dung tích chứa máu: 2ml; màu nắp: xanh dương. Quy cách: 100 ống/01 khay.
46.	Phim X-quang khô laser	Hộp	6	Phim X-Quang khô laser DI-HL, kích thước 20x25cm (8 x 10inch), quy cách 150 tờ/hộp
47.	Cassette lấy mẫu khí 37 mm	Hộp	1	Hộp đầu giữ Cassette housing đường kính 37mm (loại 3 mảnh), kèm tấm đệm đỡ giấy lọc. Cấu tạo: vỏ nhựa (styrene) dùng để lắp màng lọc bên trong, cung cấp kèm theo tấm đệm đỡ giấy lọc. Quy cách: hộp 50 cái
48.	Đồng hồ bấm giây	Cái	1	Có các chức năng: bấm giờ; tạm dừng; đặt lại; đo thời gian vòng; màn hình LCD hoặc LED rõ nét, dễ đọc. Hiện thị giờ, phút, giây.

Phụ lục 2
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: /KSBT-DVTYT ngày /5/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn, chúng tôi[ghi tên, địa chỉ của đơn vị cung cấp hàng hóa; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp hàng hóa như sau:

1. Báo giá cung cấp hàng hóa:

TT	STT theo Phụ lục 1	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất, nước sản xuất	Tính năng, cấu hình kỹ thuật cơ bản ¹	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá VAT (VND)	Thành tiền (VND)
		Tổng cộng:						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 15/6/2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Nhà thầu phải mô tả tóm tắt tính năng, cấu hình kỹ thuật cơ bản của hàng hóa để chứng minh hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại Phụ lục 1.